TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **215**/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà TRẦN THỊ THU HIỀN;

2. Bà VÕ KIM HƯỜNG.

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà PHAN NGỌC MINH - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 150/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2022/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

BÙI THANH G; giới tính: Nam; sinh năm: 1994; tại: Tiền Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông: Bùi Ngọc L, sinh năm 1954 (chết) và bà Lê Thị Bé E, sinh năm 1954 (chết); Anh, chị, em ruột: 05 người (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1995); có vợ: Trần Cao Thị Thu T, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2021; tiền sự: Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 02/10/2022; tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 29/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng; Bị bắt tạm giam ngày: 03/8/2022 – có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 2003; địa chỉ: 252/12A P, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; địa chỉ: 872 A, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

2. Anh Trương Việt H, sinh năm 1999; địa chỉ: 872 A, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

3. Anh Quách Văn Q, sinh năm 1998; địa chỉ: 872 A, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, Bùi Thanh G điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter biển số 84E1-128.35 lưu thông trên đường T, quận T tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài.

Khi đi đến của hàng tiện lợi Ministop tại địa chỉ số 57K đường T, phường H, quận T, G thấy trước cửa hàng để 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 98B2-594.05 do chị Nguyễn Thị T làm chủ sở hữu không người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. G điều khiển xe gắn máy biển số 84E1-128.35 vào một đường hẻm vắng người, lấy 01 thanh đoản hình chữ T từ cốp xe ra rồi điều khiển xe quay lại cửa hàng, áp sát vào xe gắn máy biển số 98B2-594.05 của chị T dùng đoản phá khóa xe. Sau đó, G điều khiển xe gắn máy của mình đi tìm chỗ gửi thì thấy tiệm rửa xe số 124 đường T, phường H, quận T nên G đem xe vào yêu cầu rửa xe. Tiếp đó, G đi bộ đến cửa hàng Ministop, ngồi lên xe gắn máy biển số 98B2-594.05 nổ máy chạy thoát.

Trên đường đi, G kiểm tra trong cốp thấy có giấy đăng ký xe nên điều khiển xe đến tiệm cầm đồ K, số 872 A, Phường M, quận T (do anh Nguyễn Văn L làm chủ) gặp anh Quách Văn Q (nhân viên tiệm cầm đồ) để cầm xe và nói là xe của gia đình cầm để lấy tiền mua xe trả góp. Qua kiểm tra xe anh Q thấy số máy, số khung ghi trên xe trùng khớp với giấy đăng ký xe nên đồng ý cầm giá 7.000.000 đồng. Số tiền này G sử dụng để chuộc lại căn cước công dân 500.000 đồng và tiền ăn uống 290.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, G quay lại tiệm rửa xe số 124 đường T, phường H, quận T để lấy xe thì bị Công an phường H kiểm tra đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thanh G đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 1441/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban Nhân dân quận T, kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 98B2-594.05, số khung: RLHJA3212EY087482, số máy: JA32E1166233, trị giá 12.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 98B2-594.05, qua xác minh do ông Nguyễn Văn L, hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã V, huyện L, tỉnh Bắc Giang đứng tên chủ sở hữu nhưng đã cho con là chị Nguyễn Thị T sử dụng nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Nguyễn Thị T.

+ 01 xe gắn máy hiệu Exciter biển số 84E1-128.35, qua giám định xác định số khung bị mất số, số máy không thay đổi, qua xác minh số máy 55P1-089232 được biết không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Qua tra cứu tại Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, được biết xe gắn máy số xe 84E1-128.35 không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Kết quả xác minh đối với biển số 84E1-128.35 do anh Trần Quan V, hộ khẩu thường trú: Chà Và, Vinh Kim, Cầu Ngang, Trà Vinh đứng tên chủ sở hữu, anh V cho biết xe gắn máy biển số trên hiện tại anh V vẫn đang sử dụng. Bùi Thanh G khai mua xe của một người đàn ông không rõ lai lịch vào tháng 4/2022 tại ngã tư An Sương, Quận 12, người này không đưa cho G giấy đăng ký xe và không làm thủ tục sang tên.

+ Số tiền 6.210.000 đồng, đây là số tiền G đã thế chấp xe biển số 98B2-594.05 tại tiệm cầm đồ K.

+ 01 điện thoại Oppo màu đỏ, số Imei: 863539042987258, là tài sản cá nhân của G.

+ 01 thanh kim loại dạng chữ T, G sử dụng để phá khóa xe biển số 98B2-594.05.

+ 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ Royal.

+ 01 đôi dép nhựa màu đen có quai dây phía sau, có chữ vento.

+ 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương.

+ 01 quần Jean dài màu xám.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, phía trước có ghi chữ DSQUAKED2.

Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 143/PNK ngày 10/11/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì, anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Bùi Thanh G trả lại số tiền đã cầm xe.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh G đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 141/CT-VKSQ.TP ngày 16 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Thanh G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Thanh G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại xe nên không có yêu cầu gì, anh Nguyễn Văn L không yêu cầu Bùi Thanh G trả lại số tiền đã cầm xe.

Bị cáo Bùi Thanh G nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, Bùi Thanh G có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 98B2-594.05 trị giá 12.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị T tại trước cửa hàng tiện lợi Ministop tại địa chỉ số 57K đường T, phường H, quận T thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với anh Trương Việt H, anh Quách Văn Q là nhân viên của tiệm cầm đồ K, là người trực tiếp nhận cầm xe gắn máy hiệu Honda Wave RSX màu đen đỏ, biển số 98B2-594.05 của bị cáo G trộm cắp được của chị T, do khi cầm xe, bị cáo nói là xe của gia đình, nên anh H và anh Q không biết tài sản do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý anh H và anh Q về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Đối với anh Nguyễn Văn L là chủ cửa tiệm cầm đồ K, số 872 A, Phường M, quận T, anh L không biết việc G dùng xe phạm tội mà có cầm cho nhân viên của mình là anh H và anh Q với giá 7.000.000 đồng. Anh L không có yêu cầu nhận lại số tiền 7.000.000 đồng nêu trên.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có; nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng. Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18

tháng. Chấp hành xong ngày 02/10/2022, đây là tình tiết đáng lưu ý khi lượng hình tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận chiếc xe 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển số 84E1-128.35, số khung RLCE55P10CY0; số máy 55P1-089232 thì chiếc xe trên được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 6.210.000 đồng, đây là số tiền có được do bị cáo G đã thế chấp xe biển số 98B2-594.05 tại tiệm cầm đồ K, là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 thanh kim loại dạng chữ T, G sử dụng để phá khóa xe; 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ Royal; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai dây phía sau, có chữ vento; 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương; 01 quần Jean dài màu xám; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, phía trước có ghi chữ DSQUAKED2 tất cả không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Oppo màu đỏ, số Imei: 863539042987258, là tài sản cá nhân của G không liên quan đến việc phạm tội, xét nên trả lại cho bị cáo.

(Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 143/PNK ngày 10/11/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bùi Thanh G 02 (hai) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng nếu hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận chiếc xe 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển số 84E1-128.35, số khung RLCE55P10CY0; số máy 55P1-089232 thì chiếc xe trên được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.210.000 (Sáu triệu hai trăm mười nghìn) đồng, thu giữ của bị cáo Giàu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại dạng chữ T, G sử dụng để phá khóa xe; 01 mũ bảo hiểm màu đen có chữ Royal; 01 đôi dép nhựa màu đen có quai dây phía sau, có chữ vento; 01 áo thun ngắn tay màu xanh dương; 01 quần Jean dài màu xám; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, phía trước có ghi chữ DSQUAKED2.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Oppo màu đỏ, số Imei: 863539042987258.

(Các vật chứng hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 143/PNK ngày 10/11/2022 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an quận T).

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trần Văn Chinh